

Deloitte.

Bản tin Thuế

Tháng 7 năm 2015

Tài liệu in cho mục đích tham khảo, lưu hành nội bộ

Trong số này:

VĂN BẢN MỚI

Hướng dẫn một số sửa đổi mới về thuế Giá trị Gia tăng (“GTGT”) và thuế Thu nhập Cá nhân (“TNCN”) của cá nhân có thu nhập chịu thuế	3
Ban hành Thông tư mới về Danh mục hàng hóa xuất nhập khẩu Việt Nam	4
Ban hành Thông tư mới về đăng ký thuế và khai, nộp thuế điện tử	4

VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

Thuế Thu nhập doanh nghiệp (“TNDN”)	5
Hướng dẫn phân bổ thu nhập tăng thêm từ dự án đầu tư mở rộng giai đoạn 2009-2013	5
Hướng dẫn ưu đãi thuế TNDN đối với dự án đầu tư phân kỳ	5
Cho phép hạch toán khoản chi phúc lợi với mọi thành phần doanh nghiệp	6
Khai nộp thuế chuyển nhượng vốn có gắn với bất động sản	6
Hóa đơn mua bia rượu phải có căn cứ dùng cho sản xuất kinh doanh mới được chấp nhận chi phí hợp lý và khấu trừ thuế GTGT tương ứng	6
Thuế Giá trị Gia tăng (“GTGT”)	7
Hướng dẫn về thuế GTGT đối với thiết bị, dụng cụ y tế	7
Hướng dẫn về tạo và quản lý hóa đơn đối với hóa đơn thương mại	8
Khoản chi phúc lợi không được khấu trừ thuế GTGT	8
Thuế Xuất nhập khẩu (“TXNK”)	8
Hướng dẫn về việc thanh khoản tờ khai sai mã loại hình	8
Hướng dẫn về thời điểm nộp bổ sung C/O	9
Hướng dẫn về vướng mắc thuế GTGT của Doanh nghiệp Chế xuất (“DNCX”)	9
Hướng dẫn về thủ tục hải quan trường hợp chuyển quyền sở hữu trong kho ngoại quan nhiều hơn một lần	10
Ban hành hướng dẫn tạm thời về quy chuẩn phê duyệt nhập khẩu	10
Hướng dẫn việc áp dụng C/O khi đăng ký tờ khai thay đổi mục đích sử dụng	11
Nội dung khác	11
Công văn hướng dẫn triển khai thi hành Luật Đầu tư	11
Quy trình xử lý những bất đồng giữa doanh nghiệp và cơ quan Thuế khi thanh tra thuế	12

VĂN BẢN MỚI

Hướng dẫn một số sửa đổi mới về thuế Giá trị Gia tăng (“GTGT”) và thuế Thu nhập Cá nhân (“TNCN”) của cá nhân có thu nhập chịu thuế

Ngày 15/6/2015, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 92/2015/TT-BTC, hướng dẫn thực hiện thuế GTGT và thuế TNCN của cá nhân có thu nhập chịu thuế. Theo đó, Thông tư này đưa ra một số hướng dẫn nổi bật như sau:

- Trong trường hợp doanh thu, thu nhập chịu thuế TNCN nhận được bằng ngoại tệ, thay vì dùng tỷ giá giao dịch bình quân trên thị trường ngoại tệ liên ngân hàng như trước đây, Thông tư 92 quy định tỷ giá áp dụng để quy đổi là tỷ giá **mua vào tại ngân hàng nơi cá nhân mở tài khoản giao dịch tại thời điểm phát sinh thu nhập**. Trường hợp người nộp thuế không mở tài khoản giao dịch tại Việt Nam thì phải quy đổi ngoại tệ ra đồng Việt Nam theo **tỷ giá ngoại tệ mua vào của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại Thương Việt Nam** tại thời điểm phát sinh thu nhập.
- Bổ sung các khoản thu nhập không tính vào thu nhập chịu thuế như:

- + Trợ cấp chuyển vùng một lần đối với người Việt Nam cư trú dài hạn ở nước ngoài về Việt Nam làm việc;
- + Phần tiền điện nước và các dịch vụ kèm theo (nếu có) với tiền nhà ở thực tế đơn vị sử dụng lao động trả hộ vượt quá 15% tổng thu nhập chịu thuế phát sinh tại đơn vị (chưa bao gồm tiền thuê nhà, điện nước và dịch vụ kèm theo (nếu có));
- + Khoản tiền phí mua sản phẩm bảo hiểm không bắt buộc và không có tích lũy về phí bảo hiểm (kể cả trường hợp mua bảo hiểm của các doanh nghiệp bảo hiểm không thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam được phép bán bảo hiểm tại Việt Nam);
- + Khoản chi cho phương tiện phục vụ đưa đón người lao động từ nơi ở đến nơi làm việc và ngược lại thì không tính vào thu nhập chịu thuế, theo quy chế của đơn vị;
- + Khoản chi đám hiếu hỉ cho bản thân và gia đình người lao động theo quy định chung của tổ chức, cá nhân trả thu nhập và phù hợp với mức xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp

- Thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân cư trú kết thúc hợp đồng làm việc tại Việt Nam là trước khi xuất cảnh, trừ trường hợp cá nhân ủy quyền cho đơn vị chi trả thu nhập hoặc tổ chức, cá nhân khác quyết toán thuế thay thì thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế chậm nhất là ngày thứ 45 (bốn mươi lăm) kể từ ngày cá nhân xuất cảnh.

Thông tư 92 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30/7/2015 và áp dụng cho kỳ tính thuế TNCN từ năm 2015 trở đi.

Ban hành Thông tư mới về Danh mục hàng hóa xuất nhập khẩu Việt Nam

Ngày 1/7/2015, Bộ Tài chính ban hành Thông tư 103/2015/TT-BTC về Danh mục hàng hóa xuất nhập khẩu Việt Nam. Theo đó, Thông tư ban hành Danh mục hàng hóa XNK mới bao gồm 2 phụ lục:

- Phụ lục I: Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;
- Phụ lục II: Sáu (6) quy tắc tổng quát giải thích việc phân loại hàng hóa theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam dựa trên Hệ thống hải quâ mô tả và mã hóa hàng hóa (HS) của Tổ chức Hải quan thế giới;

Thông tư 103 có hiệu lực từ ngày 15/8/2015, thay thế Thông tư

156/2011/TT-BTC. Một điểm đáng lưu ý là Thông tư 103 ban hành Danh mục hàng hóa xuất nhập khẩu song ngữ (cả tiếng Anh và tiếng Việt).

Ban hành Thông tư mới về đăng ký thuế và khai, nộp thuế điện tử

Ngày 28/7/2015, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 110/2015/TT-BTC hướng dẫn về giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế. Nội dung Thông tư hướng dẫn thực hiện về các thủ tục hành chính thuế bằng phương thức giao dịch điện tử như: đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế, hoàn thuế và tiếp nhận các hồ sơ, văn bản khác của người nộp thuế gửi đến cơ quan Thuế.

Theo đó, nếu người nộp thuế đã thực hiện khai thuế điện tử thì phải thực hiện các giao dịch khác với cơ quan thuế cũng bằng phương thức điện tử, trừ trường hợp do lỗi hệ thống hạ tầng kỹ thuật hay lỗi do Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế trong ngày cuối cùng của thời hạn nộp hồ sơ thuế, nộp thuế. Người nộp thuế không phải thực hiện các phương thức giao dịch khác và được công nhận đã hoàn thành thủ tục thuế tương ứng nếu đã hoàn thành việc thực hiện giao dịch điện tử.

Thông tư số 110/2015/TT-BTC có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/9/2015.

VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

Thuế Thu nhập doanh nghiệp (“TNDN”)

Hướng dẫn phân bổ thu nhập tăng thêm từ dự án đầu tư mở rộng giai đoạn 2009-2013

Ngày 10/6/2015, Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 2257/TCT-CS hướng dẫn 02 công thức phân bổ thu nhập tăng thêm từ dự án đầu tư mở rộng giai đoạn 2009-2013 để áp dụng trong trường hợp doanh nghiệp không hạch toán riêng được doanh thu hoặc chi phí của hoạt động đầu tư mở rộng. Theo đó, phần thu nhập tăng thêm từ dự án đầu tư mở rộng không được ưu đãi thuế TNDN sẽ được xác định theo tỷ lệ giá trị tài sản cố định hoặc theo tỷ lệ vốn đầu tư.

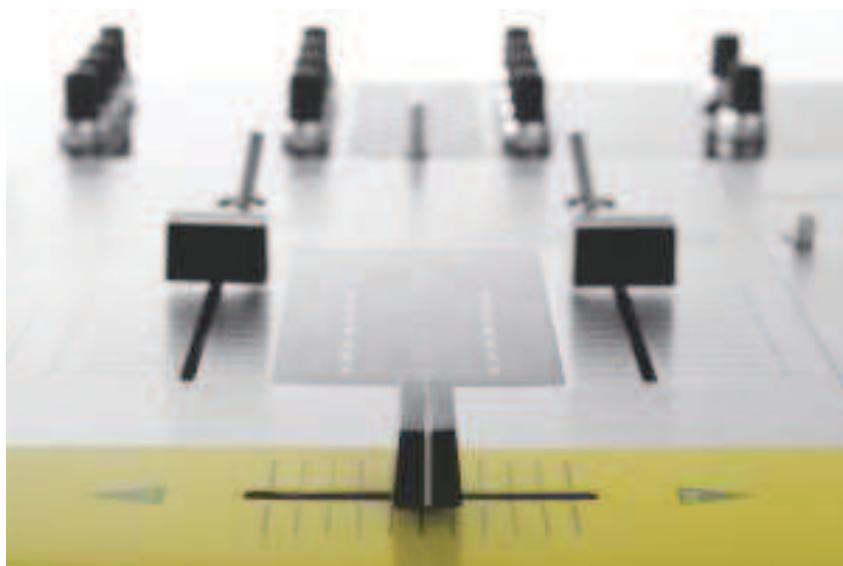
Cần lưu ý, đối với một dự án đầu tư mở rộng doanh nghiệp chỉ được áp

dụng thống nhất một cách phân bổ để tính thu nhập tăng thêm.

Trường hợp doanh nghiệp đã phân bổ khác với hai cách trên đây thì được khai điều chỉnh, bổ sung. Nếu phát sinh tiền thuế thiếu phải nộp thêm tiền chậm nộp; tuy nhiên không bị xử phạt về hành vi kê khai sai.

Hướng dẫn ưu đãi thuế TNDN đối với dự án đầu tư phân kỳ

Theo quy định bổ sung tại Điều 5 Thông tư số 151/2014/TT-BTC, kể từ ngày 1/1/2014, đối với dự án có phân kỳ đầu tư (nhiều dự án thành phần) trong hồ sơ đăng ký lần đầu, nếu thực hiện theo đúng tiến độ thì các dự án thành phần cũng được hưởng ưu đãi thuế TNDN bằng với mức ưu đãi của dự án ban đầu.



Tuy nhiên, vẫn cho phép ưu đãi đối với dự án thành phần bị chậm tiến độ do trường hợp bất khả kháng, gặp khó khăn do nguyên nhân khách quan trong khâu giải phóng mặt bằng, giải quyết thủ tục hành chính, do thiên tai, hỏa hoạn hoặc khó khăn, bất khả kháng khác.

Trên đây là nội dung hướng dẫn tại Công văn số 2516/TCT-CS ngày 24/6/2015 của Tổng cục Thuế về ưu đãi thuế TNDN đối với dự án đầu tư phân kỳ.

Cho phép hạch toán khoản chi phúc lợi với mọi thành phần doanh nghiệp

Công văn số 8738/BTC-TCT ngày 29/6/2015 của Bộ Tài chính về thuế TNDN hướng dẫn khoản chi có tính chất phúc lợi chi trực tiếp cho người lao động xác định doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế đều được hạch toán chi phí phúc lợi kể từ năm 2014 theo quy định mới tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 91/2014/NĐ-CP và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC, không có trường hợp loại trừ.

Theo đó, khoản chi phúc lợi chỉ cần đáp ứng đủ điều kiện có hóa đơn, chứng từ và không vượt quá 01 tháng lương/năm đều được trừ khi tính thuế TNDN, bất kể doanh nghiệp thuộc thành phần kinh tế nào.

Khai nộp thuế chuyển nhượng vốn có gắn với bất động sản

Tại Công văn số 2765/TCT-CS ngày 8/7/2015, Tổng cục Thuế đưa ra những hướng dẫn về việc khai nộp thuế chuyển nhượng vốn có gắn với bất động sản. Theo đó, trường hợp Công ty là chủ sở hữu duy nhất bán toàn bộ phần vốn tại Công ty con dưới hình thức chuyển nhượng vốn có gắn với bất động sản thì kê khai và nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo hoạt động chuyển nhượng bất động sản theo tờ khai thuế thu nhập doanh nghiệp (mẫu số 08). Trong đó, giá mua của phần vốn chuyển nhượng là giá trị phần vốn góp trên cơ sở sổ sách, hồ sơ, chứng từ kế toán tại thời điểm chuyển nhượng vốn và được xác nhận bằng kết quả kiểm toán của công ty kiểm toán độc lập.

Hóa đơn mua bia rượu phải có căn cứ dùng cho sản xuất kinh doanh mới được chấp nhận chi phí hợp lý và khấu trừ thuế GTGT tương ứng

Theo quy định tại khoản 5, Điều 1 Luật số 32/2013/QH13, doanh nghiệp chỉ được trừ các chi phí phát sinh liên quan đến hoạt động SXKD. Theo đó, trường hợp Công ty có các hóa đơn mua đồ uống (bia, rượu), nếu có căn cứ xác định dùng cho hội nghị khách hàng hoặc tiếp khách phục vụ hoạt

động SXKD của Công ty thì mới được hạch toán vào chi phí hợp lý và khấu trừ thuế GTGT đầu vào. Ngược lại, nếu đem tiêu dùng cá nhân không phục vụ hoạt động SXKD thì không được chấp nhận.

Trên đây là nội dung Công văn số 2540/TCT-CS ngày 25/6/2015 do Tổng cục Thuế ban hành, hướng dẫn về chính sách thuế GTGT, thu nhập doanh nghiệp đối với khoản chi tiếp khách, hội nghị.

Thuế Giá trị gia tăng (“GTGT”)

Hướng dẫn về thuế GTGT đối với thiết bị, dụng cụ y tế

Ngày 18/6/2015, Tổng cục Thuế có ban hành Công văn số 8159/BTC-TCT hướng dẫn thống nhất việc áp dụng thuế suất GTGT đối với các mặt hàng thiết bị, dụng cụ, vật tư, hóa chất xét nghiệm dùng trong y tế. Theo đó:

- Thiết bị, dụng cụ chuyên dùng trong y tế nếu có tên cụ thể nêu tại Khoản 8 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC, Khoản 5 Điều 4 Thông tư số 83/2014/TT-BTC hoặc thuộc Danh mục trang thiết bị y tế được nhập khẩu ban hành tại Thông tư số 24/2011/TT-BYT thì được áp dụng mức thuế suất GTGT 5%.
- Vật tư hóa chất xét nghiệm dùng trong y tế, thực hiện theo quy định của Biểu thuế GTGT ban hành kèm Thông tư số 83/2014/TT-BTC.
- Các mặt hàng chưa được quy định cụ thể tại Biểu thuế, đề nghị các đơn vị (Hải quan, Doanh nghiệp...) phản ánh về Bộ Y Tế để được hướng dẫn.
- Các mặt hàng thiết bị, dụng cụ, vật tư hóa chất xét nghiệm dùng trong y tế khi nhập khẩu áp dụng mức thuế GTGT 5% thì tại khâu kinh doanh thương mại cũng được áp dụng thuế suất 5%.



Hướng dẫn về tạo và quản lý hóa đơn đối với hóa đơn thương mại

Theo hướng dẫn tại Công văn số 4102/CT-TTHT ngày 25/5/2015 của Cục Thuế TP. HCM về việc lập hóa đơn thương mại thì doanh nghiệp được tự tạo mẫu hóa đơn thương mại (chỉ cần phù hợp với quy định của pháp luật quốc tế về thương mại) và không phải Báo cáo tình hình sử dụng (mẫu BC26/AC) với cơ quan thuế. Về hồ sơ khai thuế, kể từ kỳ tính thuế 2015, doanh thu xuất khẩu cũng chỉ cần kê khai vào chỉ tiêu [29]: hàng hóa, dịch vụ bán ra chịu thuế suất 0% trên Mẫu số 01/GTGT, miễn lập thêm Bảng kê.

Về nguyên tắc, các Hóa đơn GTGT phát hành sai quy định phải được thu hồi. Tuy nhiên, trường hợp nêu tại Công văn này, Cục Thuế TP. HCM chấp thuận cho một doanh nghiệp không phải thu hồi hóa đơn GTGT đã giao cho khách hàng nước ngoài và được dùng các Hóa đơn GTGT này làm căn cứ để kê khai thuế.



Khoản chi phúc lợi không được khấu trừ thuế GTGT

Cục Thuế Hà Nội đã ban hành Công văn số 44256/CT-HTr ngày 7/7/2015 hướng dẫn về chính sách thuế TNDN, GTGT đối với chi phí phúc lợi. Cụ thể, theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC, trường hợp Công ty có phát sinh chi phí tổ chức liên hoan cuối năm cho người lao động, đây là khoản chi phúc lợi, nếu đáp ứng điều kiện tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC thì được trừ khi tính thuế TNDN, tối đa 01 tháng lương/năm. Tuy nhiên, số thuế GTGT đầu vào tương ứng không được khấu trừ, phải hạch toán luôn vào chi phí hợp lý.

Thuế Xuất nhập khẩu (“TXNK”)

Hướng dẫn về việc thanh khoản tờ khai sai mã loại hình

Ngày 24/7/2015, Tổng cục Hải quan ban hành Công văn số 6795/TCHQ-GSQL trả lời Cục Hải quan TP Hải Phòng về việc thanh khoản tờ khai sai mã loại hình. Theo đó, cơ quan hải quan phải đánh giá việc khai sai mã loại hình có tác động đến kết quả phân luồng không, đồng thời yêu cầu doanh nghiệp giải trình việc khai sai mã loại hình, đổi chiều thông tin dữ liệu tờ khai hải quan đáp ứng các yêu cầu quản lý đối với loại hình giao thông.

Nếu việc kiểm tra không phát hiện việc gian lận, lợi dụng do khai sai mã loại hình thì cơ quan hải quan chấp nhận thanh khoản trên hệ thống hoặc thanh khoản thủ công ngoài hệ thống và cập nhật kết quả vào hệ thống để theo dõi, quản lý tiếp.

Hướng dẫn về thời điểm nộp bổ sung C/O

Công văn số 6142/TCHQ-GSQL ngày 3/7/2015 của Tổng cục Hải quan hướng dẫn về việc nộp bổ sung C/O trong trường hợp có sự thay đổi mã HS. Theo đó, trường hợp tại thời điểm đăng ký tờ khai nhập khẩu, cơ quan Hải quan chấp nhận mã HS của hàng hóa theo khai báo của doanh nghiệp, hàng hóa được áp thuế suất MFN thấp hơn hoặc bằng thuế suất ưu đãi đặc biệt nếu có C/O. Tuy nhiên, sau khi hàng hóa được thông quan, do có sự thay đổi mã HS (do thanh tra, kiểm tra sau thông quan, có văn bản điều chỉnh, thay đổi mã HS theo quyết định của cơ quan hải quan) dẫn đến mức thuế suất MFN cao hơn thuế suất ưu đãi đặc biệt, thì chấp nhận C/O do công ty nộp bổ sung để xem xét cho hàng hóa hưởng ưu đãi đặc biệt.

Hướng dẫn về vướng mắc thuế GTGT của Doanh nghiệp Chế xuất (“DNCX”)

Ngày 14/7/2015, Tổng cục Hải quan ban hành Công văn số 6356/TCHQ-

GSQL giải đáp và đề xuất biện pháp tạm thời tháo gỡ vướng mắc về thuế GTGT của các DNCX. Theo đó:

- Trường hợp DNCX mua hàng từ nội địa để thực hiện quyền xuất khẩu, doanh nghiệp nội địa phải xuất hóa đơn có thuế GTGT, dẫn tới việc DNCX gặp khó khăn khi không thể khấu trừ (hoàn) số thuế đầu vào này. Theo đó, Tổng cục Hải quan đang trình Bộ Tài chính trước mắt thực hiện như sau: Cho phép DNCX được lựa chọn thực hiện hoặc không thực hiện thủ tục hải quan khi mua từ nội địa để xuất khẩu theo quyền xuất khẩu.
- Trường hợp DNCX thanh lý máy móc, thiết bị, phương tiện vận chuyển tạo tài sản cố định, quy định hiện hành yêu cầu DNCX đăng ký tờ khai hàng hóa nhập khẩu chuyển mục đích sử dụng, khi bán vào nội địa thì không phải làm thủ tục hải quan. Điều này tạo khó khăn cho DNCX khi không thể khấu trừ (hoàn) số thuế hải quan đã nộp khi chuyển đổi mục đích sử dụng. Trước mắt, nhằm tháo gỡ khó khăn cho các DNCX, Tổng cục Hải quan trình Bộ Tài chính cho phép DNCX và doanh nghiệp nội địa mua hàng hóa thanh lý của DNCX được lựa chọn thực hiện hoặc không thực hiện thủ tục hải quan. Trường hợp lựa chọn thực hiện thủ tục hải quan thì DNCX không phải đăng ký tờ khai chuyển đổi mục đích sử dụng.

Hướng dẫn về thủ tục hải quan trường hợp chuyển quyền sở hữu trong kho ngoại quan nhiều hơn một lần

Công văn số 6520/TCHQ-GSQL ngày 17/7/2015 của Tổng cục Hải quan trả lời của Cục Hải quan tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về thủ tục hải quan đối với hàng hóa từ kho ngoại quan đưa vào nội địa sau khi chuyển quyền sở hữu nhiều lần trong kho ngoại quan. Theo đó, doanh nghiệp nhận chuyển quyền sở hữu hàng gửi trong kho ngoại quan của doanh nghiệp nước ngoài, sau đó chuyển nhượng lại quyền cho một doanh nghiệp nội địa khác thì nghĩa vụ làm thủ tục Hải quan khâu nhập khẩu và hoàn thành nghĩa vụ thuế quan sẽ do người mua cuối cùng chịu trách nhiệm.

Trên cơ sở thông báo của Chủ kho ngoại quan về việc chuyển quyền sở hữu lần 1 giữa thương nhân nước ngoài có hàng hóa gửi trong kho ngoại quan với doanh nghiệp, cơ quan Hải quan địa phương có văn bản thông báo cho cơ quan thuế nội địa để thu thuế đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam (bao gồm cả việc nộp hộ thuế cho tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam) theo quy định hiện hành.

Ban hành hướng dẫn tạm thời về quy chuẩn phế liệu nhập khẩu

Ngày 25/6/2015, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Công văn số 2570/BTNMT-TCMT hướng dẫn tạm thời về mô tả phế liệu, yêu cầu chất lượng và mục đích sử dụng đối với một số phế liệu được phép nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất nhưng chưa có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường. Theo đó, khi thực hiện thủ tục kiểm tra, thông quan phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất thì cơ quan hải quan áp dụng theo hướng dẫn tạm thời này cho đến khi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường đối với phế liệu nêu trên được ban hành.



Hướng dẫn việc áp dụng C/O khi đăng ký tờ khai thay đổi mục đích sử dụng.

Ngày 21/7/2015, Tổng cục Hải quan ban hành Công văn số 9893/BTC-TCHQ về việc áp dụng thuế suất ưu đãi đặc biệt khi đăng ký tờ khai thay đổi mục đích sử dụng. Theo đó, trong trường hợp tại thời điểm đăng ký tờ khai mới do thay đổi mục đích sử dụng của hàng nhập khẩu, nếu C/O của lô hàng không còn hiệu lực thì lô hàng đó không được áp dụng thuế suất nhập khẩu ưu đãi đặc biệt.

Nội dung khác

Công văn hướng dẫn triển khai thi hành Luật Đầu tư

Tiếp theo Công văn số 4326/BKHĐT-ĐTNN và Công văn số 4366/BKHĐT-PC ngày 30/6/2015, Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Công văn số 5122/BKHĐT-PC ngày 24 tháng 7 năm 2015 hướng dẫn triển khai thêm một số nội dung hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư, bao gồm các thủ tục:

- Cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho hồ sơ dự án tiếp nhận trước ngày Luật Đầu tư 2015 có hiệu lực;
- Cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án không thuộc diện phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư;
- Điều chỉnh, đổi giấy phép đầu tư, giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh ("ĐKKD"));
- Thành lập chi nhánh, VPĐD của doanh nghiệp có vốn góp nước ngoài - FDI;
- Bổ sung ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp FDI;
- Các vấn đề khác như: định giá tài sản góp vốn, trách nhiệm của cơ quan đăng ký đầu tư, cơ quan ĐKKD;



Theo đó, khi doanh nghiệp FDI đăng ký hoạt động chi nhánh, hay bổ sung ngành, nghề kinh doanh cũng được thực hiện ngay tại cơ quan ĐKKD, và không bắt buộc phải có dự án đầu tư đi kèm.

Quy trình xử lý những bất đồng giữa doanh nghiệp và cơ quan Thuế khi thanh tra thuế

Ngày 16/7/2015, Tổng cục Thuế ban hành Quy chế giải quyết trước khi ký Biên bản thanh tra, kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế đối với những trường hợp có khả năng khiếu nại như:

- Văn bản quy phạm pháp luật chưa có quy định.
- Người nộp thuế có cách hiểu văn bản quy phạm pháp luật chưa phù hợp theo quy định của văn bản quy phạm pháp luật.

- Văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý ngang nhau nhưng quy định khác nhau về cùng một vấn đề.
- Người nộp thuế bao lưu ý kiến.
- Người nộp thuế không ký biên bản thanh tra, kiểm tra; không chấp hành quyết định xử lý về thuế, xử phạt vi phạm hành chính của cơ quan Thuế.
- Ân định thuế mà còn có ý kiến khác nhau giữa cơ quan Thuế và người nộp thuế.
- Người nộp thuế đang có văn bản đề nghị các cơ quan có thẩm quyền trả lời và chưa nhận được văn bản trả lời để làm căn cứ thực hiện.
- ...



Theo đó:

- Trường hợp người nộp thuế chưa nhất trí với đề xuất xử lý về thuế thì khi kết thúc thời hạn thanh tra, kiểm tra phải ghi nhận thành mục riêng tại biên bản thanh tra phần vướng mắc đang chờ xin ý kiến và được tách riêng với kết quả thanh tra. Căn cứ kết luận và kiến nghị tại biên bản đã ký, trưởng đoàn thanh tra, kiểm tra trình xử lý kết quả, trong đó nêu rõ chưa xử lý những nội dung còn vướng mắc và nội dung kết luận thanh tra phải chờ kết luận của cơ quan có thẩm quyền. Đối với các nội dung còn vướng mắc, sau khi có văn bản trả lời của cấp trên thì tiếp tục xử lý theo quy định của pháp luật.

- Khi kết thúc thanh tra, trường hợp người nộp thuế không ký Biên bản thanh tra thì chậm nhất trong 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày công bố công khai biên bản thanh tra, Trưởng đoàn thanh tra phải lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính, báo cáo Lãnh đạo bộ phận thanh tra để trình Lãnh đạo cơ quan ban hành quyết định xử lý vi phạm hành chính, đồng thời thông báo yêu cầu người nộp thuế ký biên bản thanh tra. Nếu người nộp thuế vẫn không ký biên bản thanh tra thì trong thời hạn tối đa không quá 30 (ba mươi) ngày làm việc, kể từ ngày công bố công khai biên bản thanh tra, Lãnh đạo cơ quan Thuế ban hành Quyết định xử lý về thuế, xử phạt vi phạm hành chính về thuế và kết luận thanh tra thuế theo nội dung trong biên bản thanh tra.



Liên hệ

Để biết thêm thông tin chi tiết, xin mời liên hệ:

Thomas McClelland

Phó Tổng Giám đốc phụ trách
dịch vụ Tư vấn Thuế
Tel: +84 8 3910 0751
tmcclelland@deloitte.com

Bùi Ngọc Tuấn

Phó Tổng Giám đốc
Tư vấn Thuế
Tel: +84 4 6268 3568
tbui@deloitte.com

Bùi Tuấn Minh

Phó Tổng Giám đốc
Tư vấn Thuế
Tel: +84 4 6268 3568
mbui@deloitte.com

Phan Vũ Hoàng

Phó Tổng Giám đốc
Tư vấn Thuế
Tel: +84 8 3910 0751
hoangphan@deloitte.com

Dion Thái Phương

Phó Tổng Giám đốc
Tư vấn Thuế
Tel: +84 8 3910 0751
dthai@deloitte.com

Văn phòng Hà Nội

Tầng 12A, Tòa nhà Vinaconex
34 Láng Hạ, Quận Đống Đa,
Hà Nội, Việt Nam
Tel: +84 4 6288 3568
Fax: +84 4 6288 5678

Văn phòng TP. Hồ Chí Minh

Tầng 18, Tòa nhà Times Square
22-36 Nguyễn Huệ, Quận 1
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Tel: +84 8 3910 0751
Fax: +84 8 3910 0750

Website: www.deloitte.com/vn
Email: deloittevietnam@deloitte.com

Deloitte.

Tên Deloitte được dùng để chỉ một hoặc nhiều thành viên của Deloitte Touche Tohmatsu Limited, một công ty TNHH có trụ sở tại Anh, và mạng lưới các hãng thành viên – mỗi thành viên là một tổ chức độc lập về mặt pháp lý. Deloitte Touche Tohmatsu Limited (hay “Deloitte Toàn cầu”) không cung cấp dịch vụ cho các khách hàng. Vui lòng xem tại website www.deloitte.com/about để biết thêm thông tin chi tiết về cơ cấu pháp lý của Deloitte Touche Tohmatsu Limited và các hãng thành viên.

Deloitte cung cấp các dịch vụ kiểm toán, tư vấn thuế, tư vấn và giải pháp tài chính doanh nghiệp cho các khách hàng tư nhân hoặc các công ty công hoạt động trong nhiều lĩnh vực khác nhau. Với mạng lưới các hãng thành viên kết nối toàn cầu tại hơn 150 quốc gia và vùng lãnh thổ, Deloitte mang đến năng lực đẳng cấp toàn cầu và các dịch vụ chất lượng vượt trội, cung cấp tới các khách hàng những hiểu biết cần thiết để giải quyết những vấn đề kinh doanh phức tạp nhất. Deloitte có hơn 220.000 chuyên gia tư vấn cam kết cung cấp các giải pháp tối ưu đến khách hàng.

Giới thiệu về Deloitte Đông Nam Á

Deloitte Đông Nam Á là một hãng thành viên của Deloitte hoạt động tại Brunei, Campuchia, Guam, Indonesia, Lào, Malaysia, Myanmar, Philippines, Singapore, Thái Lan và Việt Nam được thành lập để cung cấp những dịch vụ tư vấn chuyên nghiệp đáp ứng yêu cầu cụ thể của các công ty, tập đoàn lớn có tốc độ phát triển nhanh trong khu vực.

Với hơn 270 Partners và 7.000 nhân viên chuyên nghiệp làm việc tại 24 văn phòng, các công ty con và công ty liên kết của Deloitte Đông Nam Á kết hợp kỹ thuật chuyên môn sâu rộng cùng sự am hiểu về nhiều lĩnh vực để cung cấp các dịch vụ chất lượng cao và nhất quán tới các doanh nghiệp trong toàn khu vực.

Các dịch vụ được cung cấp thông qua các văn phòng ở các nước thành viên, công ty con và công ty liên kết. Những công ty này là những pháp nhân riêng biệt.

Giới thiệu về Deloitte Việt Nam

Deloitte Việt Nam là Công ty Tư vấn và Kiểm toán đầu tiên tại Việt Nam được thành lập cách đây gần 25 năm và là một phần của mạng lưới Deloitte toàn cầu, một trong những hãng cung cấp dịch vụ chuyên ngành lớn nhất trên thế giới. Với hơn 700 nhân viên làm việc tại văn phòng Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh được tiếp cận với toàn bộ thế mạnh của Deloitte Đông Nam Á với các hãng thành viên tại Brunei, Campuchia, Guam, Indonesia, Lào, Malaysia, Myanmar, Philippines, Singapore và Thái Lan, thông qua mạng lưới rộng lớn này, Deloitte Việt Nam cung cấp các dịch vụ giá trị gia tăng tới khách hàng bao gồm Dịch vụ tư vấn Thuế, Tư vấn Tài chính, Tư vấn Quản trị Rủi ro Doanh nghiệp, Tư vấn Quản trị Kinh doanh và các vấn đề quốc gia, Kiểm toán, và các Dịch vụ Đào tạo chuyên ngành.

Tài liệu này chỉ chứa đựng những thông tin chung, và không một hãng Deloitte Touche Tohmatsu Limited, hay bất kỳ một hãng thành viên hay công ty con (sau đây được gọi chung là “Mạng lưới các công ty Deloitte”) được xem là, trong phạm vi của tài liệu này, cung cấp dịch vụ hay đưa ra những tư vấn về chuyên môn. Không một hãng thành viên nào thuộc Mạng lưới các công ty Deloitte chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại do kết quả của việc người đọc dựa vào tài liệu này.